# KHỞI ĐỘNG

Cho biết những điều em đã biết về dân số Việt Nam?

Cho biết những điều em muốn biết liên quan đến dân số Việt Nam?

Tiết 2. Bài 2:

# DÂN SỐ VÀ GIA TĂNG DÂN SỐ

# 1. DÂN SỐ

Quan sát các thông tin bên cạnh hãy cho biết:

1. Dân số Việt Nam tính đến 1/4/2019 là bao nhiêu?

3. Sau 10 năm, kể từ năm 2009 dân số nước ta tăng lên bao nhiêu triệu người?

2. Dân số nước ta đứng thứ bao nhiêu trên thế giới và trong khu vực?

# 1. DÂN SỐ

- Việt Nam là nước đông dân

+ Năm 2019: 96.2 triệu người

- Đứng thứ 3 khu vực Đông Nam Á và thứ 15 trên thế giới

# 2. GIA TĂNG DÂN SỐ

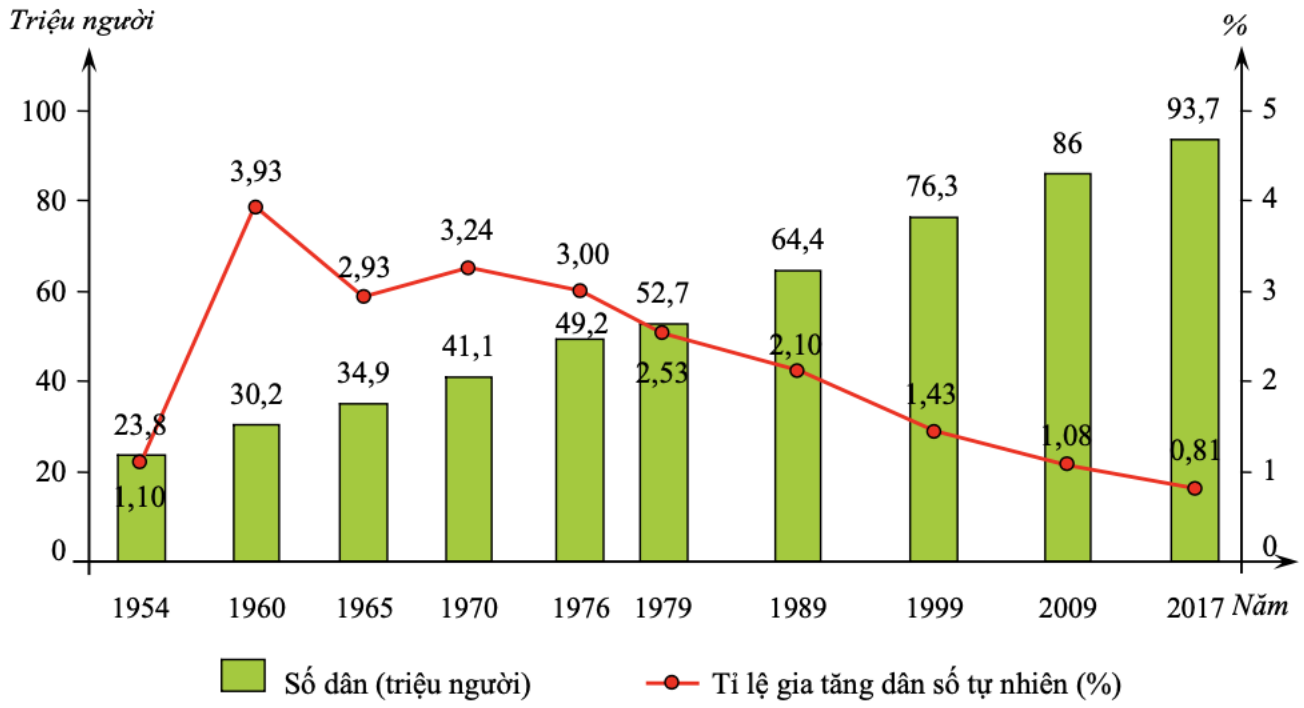


1. Nhận xét sự **thay đổi dân số, tỉ lệ gia tăng dân số** tự nhiên của nước ta giai đoạn 1954 – 2017.

**Dân số đông và tăng nhanh đã gây ra những hậu quả gì?**

# TÌNH TRẠNG THẤT NGHIỆP VÀ VẤN ĐỀ GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM

# Đói nghèo

# Rảnh rỗi sinh

## Nông nổi

Cướp giật

Nghiện hút Ma túy

# Một người đàn ông vô gia cư trên vỉa hè Hà Nội

# Bệnh viện quá tải

# Ùn tắc giao thông ở TP HCM

DÙ GÁI HAY TRAI CHỈ HAI LÀ ĐỦ

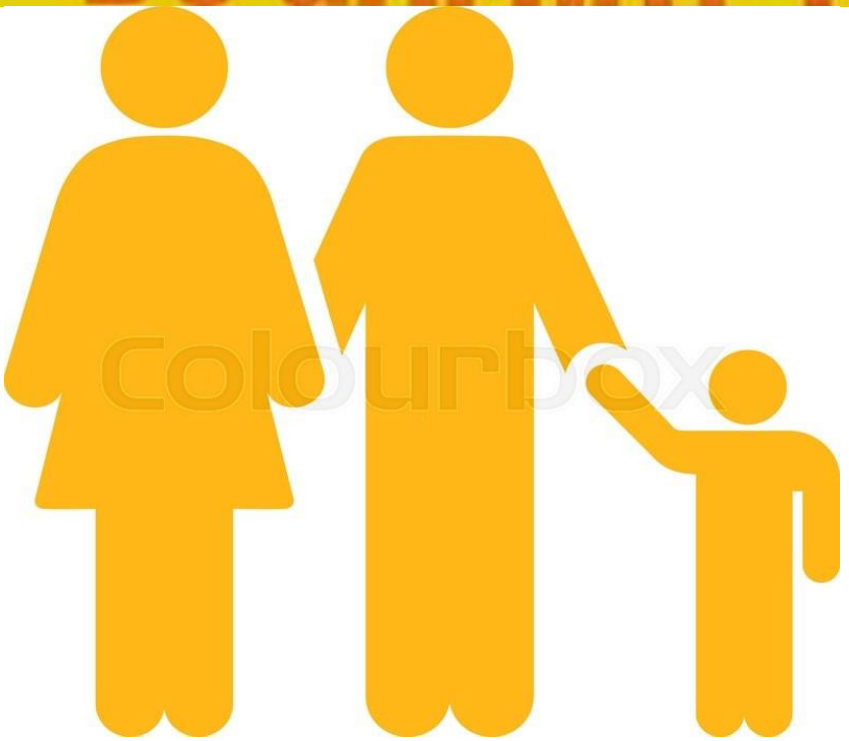

**Nhờ thực hiện tốt chính sách dân số nên tỉ lệ GTTN giảm.**

## TỈ LỆ GIA TĂNG TỰ NHIÊN GIẢM CÓ Ý NGHĨA GÌ?

www.themegallery.com

# 2. GIA TĂNG DÂN SỐ

Tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên của các vùng nước ta qua các năm [trang 8]

*(Đơn vị: %)*

| Năm / Các vùng | 1999 | 2009 | 2015 | 2017 |
|---|---|---|---|---|
| ***Cả nước*** | ***1,43*** | ***1,08*** | ***0,94*** | ***0,81*** |
| *Theo thành thị, nông thôn* | | | | |
| Thành thị | 1,12 | 1,18 | 0,95 | 0,80 |
| Nông thôn | 1,52 | 1,04 | 0,94 | 0,81 |
| *Theo vùng* | | | | |
| Trung du và miền núi Bắc Bộ | | | | |
| – Tây Bắc | 2,19 | 1,61 | 1,6 | 1,39 |
| – Đông Bắc | 1,30 | 1,20 | 1,37 | 1,04 |
| Đồng bằng sông Hồng | 1,11 | 1,04 | 0,94 | 0,77 |
| Bắc Trung Bộ | 1,47 | 0,93 | 0,72 | 1,09 |
| Duyên hải Nam Trung Bộ | 1,46 | 1,04 | 0,77 | 0,66 |
| Tây Nguyên | 2,11 | 1,58 | 1,49 | 1,13 |
| Đông Nam Bộ | 1,37 | 1,14 | 1,9 | 0,80 |
| Đồng bằng sông Cửu Long | 1,39 | 0,92 | 0,41 | 0,40 |

# 2. GIA TĂNG DÂN SỐ

- Dân số tăng liên tục, cuối những năm 50 của thế kỉ XX có hiện tượng bùng nổ dân số

- Hiện nay, GTTN có xu hướng giảm do thực hiện tốt chính sách kế hoạch hoá gia đình

- Mỗi năm dân số nước ta tăng thêm khoảng 1 triệu người

- Tỉ lệ GTTN của dân số có sự khác nhau giữa các vùng

# 3. CƠ CẤU DÂN SỐ

Cơ cấu dân số theo nhóm tuổi và giới tính của nước ta qua các năm [trang 9]

*(Đơn vị: %)*

| Nhóm tuổi | Năm 1979 | | Năm 1989 | | Năm 1999 | | Năm 2009 | | Năm 2019 | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | Nam | Nữ | Nam | Nữ | Nam | Nữ | Nam | Nữ | Nam | Nữ |
| 0 – 14 | 21,8 | 20,7 | 20,1 | 18,9 | 17,4 | 16,1 | 12,6 | 11,8 | 12,7 | 11,6 |
| 15 – 59 | 23,8 | 26,6 | 25,6 | 28,2 | 28,4 | 30,0 | 33,3 | 33,6 | 32,1 | 31,7 |
| 60+ | 2,9 | 4,2 | 3,0 | 4,2 | 3,4 | 4,7 | 3,5 | 5,2 | 5,0 | 6,9 |
| ***Tổng*** | ***48,5*** | ***51,5*** | ***48,7*** | ***51,3*** | ***49,2*** | ***50,8*** | ***49,4*** | ***50,6*** | ***49,8*** | ***50,2*** |

**NHẬN XÉT CƠ CẤU DÂN SỐ THEO TỪNG NHÓM TUỔI?**

# 3. CƠ CẤU DÂN SỐ

- Nước ta có cơ cấu dân số trẻ

- Cơ cấu dân số đang có sự thay đổi theo hướng già hoá:

+ Tỉ lệ trẻ em giảm

+ Tỉ lệ dân cư trong và trên độ tuổi lao động có xu hướng tăng

- Tỉ số giới tính nam – nữ và tỉ số giới tính của các địa phương có sự khác nhau.

# Luyện tập – Vận dụng

Em đã học được những gì về dân số Việt Nam?

Em có thể vận dụng những kiến thức vừa được học để giải quyết những gì liên quan đến vấn đề dân số?

# BÀI TẬP VỀ NHÀ: HOÀN THIỆN SƠ ĐỒ TƯ DUY BÀI 2

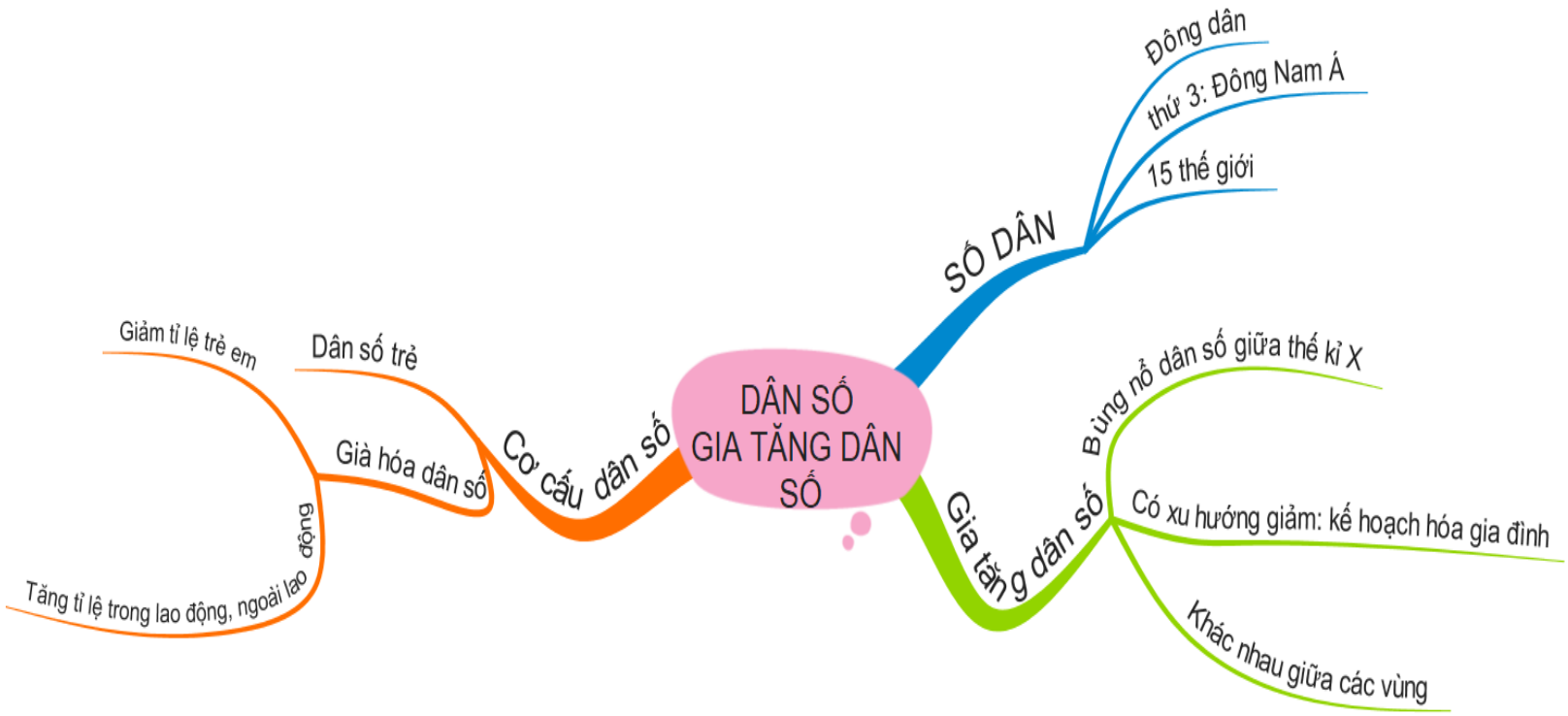


www.themegallery.com